TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2024/HNGĐ- ST Ngày 31/12/2024 V/v: *"Tranh chấp hôn nhân gia đình"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA- THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mừng và bà Hà Thị Yến

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa;

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường - Kiểm sát viên;

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 105/2024/TLST-HNGĐ ngày 27/11/2024 về việc: *"Tranh chấp hôn nhân gia đình"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐST- HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Chị Hà Thị M - Sinh năm: 1998

HKTT: Bản Phai, xã Trung Thành, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 26/12/2024).

-*Bị đơn:* Anh Vì Văn Nh - Sinh năm: 1985

HKTT: Xóm Cha Lang, xã Mai Hịch, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình

Nơi tạm trú: Bản Phai, xã Trung Thành, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt. (Có yêu cầu xét xử vắng mặt tại bản tự khai ngày 05/12/2024).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn chị Hà Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Vì Văn Nh kết hôn với nhau trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương và có đăng kí kết hôn vào ngày 27/11/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Trung Thành, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại Bản Phai, xã Trung Thành, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá được một thời gian. Tuy nhiên, đến khoảng đầu năm 2019 thì tình cảm vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không

hợp, quan điểm sống khác nhau, dẫn đến không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Đến nay, chị Mười xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung kéo dài cũng chỉ làm khổ nhau. Do đó, chị Mười đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vì Văn Nh.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng không có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 05 tháng 12 năm 2024, Bị đơn anh Vì Văn Nh trình bày:

Vào năm 2018 anh trú tại Bản Phai xã Trung Thành, huyện Quan Hoá, anh và chị M có đăng ký kết hôn trên tinh thần tự nguyện. Trong quá trình sinh sống, vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì. Hiện tại, vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa. Anh Nh hoàn toàn nhất trí với yêu cầu ly hôn của chị M.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng không có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Anh Vì Văn Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Hà Thị M đề nghị không tiến hành hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Tòa án cũng đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho các bên đương sự, nhưng anh Nh không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh Nh. Anh Nh và chị M đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ điều 227, điều 228, điều 238 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị M và anh Nh.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị M được ly hôn anh Nh. Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng không có con chung nên miễn xét. Về tài sản và công nợ chung: Chị M và anh Nh không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Về án phí: Chị Hà Thị M thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Hà Thị M và anh Vì Văn Nh đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương và

có đăng kí kết hôn vào ngày 27/11/2018 tại Ủy ban nhân dân Trung Thành, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá và không vi phạm Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, sau khi kết hôn vợ chồng không hợp tính nhau nên không chung sống sinh hoạt với nhau, việc này phù hợp với lời khai của cả nguyên đơn và bị đơn, cũng như nội dung xác minh tình trạng hôn nhân của Toà án với chính quyền địa phương và trưởng bản Phai. Cả chị M và anh Nh đều có nguyện vọng ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị M và anh Nh được ly hôn để giải phóng cho nhau là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị M và anh Nh không có con chung nên miễn xét.

[3] Về tài sản và công nợ: Chị M và anh Nh không yêu cầu Toà án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Hà Thị M thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, khoản 4 điều 207, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị M được ly hôn anh Vì Văn Nh

Án phí: Miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Hà Thị M

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị M và anh Nh. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Quan Hóa;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Chi cục THADS huyện Quan Hóa;*
- *UBND X.Trung Thành, H.Quan Hoá, T. Thanh Hoá;*
- *UBND X.Mai Hịch, H.Mai Châu, T. Hoà Bình;*
- *Lưu HSVA.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Văn Mừng **Hà Thị Yến** **Phạm Văn Hùng**